TAND HUYỆN TÂN UYÊN **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2022/HS-ST
Ngày 13-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Tuyết Thanh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*Ông Nguyễn Nam Giang và Ông Hoàng Văn Phanh

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Phượng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Kiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HS ngày 01/6/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lường Văn H**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1971; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lường Văn O, đã chết và con bà Hoàng Thị S, sinh năm 1938; Gia đình có 10 chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Vợ: Vàng Thị P, sinh năm 1974; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 14/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

2 Họ và tên: **Vàng Thị P**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ; sinh năm 1974; Nơi sinh: Huyện T, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông Vàng Văn N, đã chết; con bà Lò Thị D, đã chết. Gia đình có 6 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Chồng: Lường Văn H, sinh năm 1971; con: Có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2009; Tiền án; tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ

từ ngày 14/01/2022 đến ngày 23/01/2022 được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

* Người làm chứng: Anh Lèo Văn Đ, sinh năm 2003 (Có mặt) và Anh Lèo Văn B, sinh năm 2001 (Vắng mặt); Đều trú tại: Bản Đ, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ, ngày 14/01/2022, Lường Văn H đi bộ từ nhà vào bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên để tìm mua Heroine về để bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Phiêng Tâm Lường Văn H đã gặp và mua được của 01 người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch 05 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 500.000 đồng. Mua được Heroine, H đi về lán ruộng của gia đình tại bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên. Tại đây, H đã chia 05 gói Heroine vừa mua được thành 08 gói nhỏ (trong đó 05 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh, 03 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng) rồi H sử dụng hết 01 gói Heroine bên ngoài được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Sau đó, H nhặt 01 mảnh nilon màu hồng để gói 04 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh rồi cất vào túi áo trước ngực đang mặc còn 03 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng H để ở đầu giường ngủ và bảo vợ là Vàng Thị P đang ở lán ruộng có ai mua thì bán mỗi gói bán với giá 100.000 đồng, P đồng ý. Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Lèo Văn Đ và Lèo Văn B rủ nhau góp tiền đi mua Heroine. Đ góp số tiền 100.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 20.000 đồng), B góp 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng rồi B, Đ đi bộ lên lán của H, P. Khi đến lán B là người trực tiếp hỏi mua Heroine và đưa cho P 300.000 đồng *(trong đó 02 tờ mệnh giá 10.000 đồng, 04 tờ mệnh giá 20.000 đồng, 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng)*, P cầm tiền và bán cho B 03 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu hồng, còn Đ đứng chỗ cửa sổ. Sau khi bán Heroine xong, P nằm ngủ tiếp còn B cầm 03 gói Heroine ra cửa sổ chỗ Đ đang đứng và lấy 03 gói Heroine vừa mua được cho vào 01 bơm kim tiêm rồi chia cho Đ cùng nhau sử dụng hết. Đến hồi 20 giờ 30 phút cùng ngày, khi Đ, B vừa sử dụng xong thì bị lực lượng Công an huyện Tân Uyên kiểm tra, phát hiện thu giữ trên tay của Lèo Văn B 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, 03 mảnh nilon màu hồng; thu giữ trên tay của Lèo Văn Đ 01 bơm kim tiêm đã qua sử dụng, B và Đ khai nhận số Heroine vừa sử dụng là B mua được của Vàng Thị P. Đồng thời, ngay lúc này, Lường Văn H đi xem ruộng về thì bị

Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ 04 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh và được gói chung bằng 01 mảnh nilon màu hồng có tổng khối lượng là 0,42 gam, mục đích tàng trữ để bán kiếm lời.

Ngày 14/01/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại bản Kết luận giám định số 02/KLGĐ ngày 15/01/2022 của Công an huyện Tân Uyên kết luận: 04 gói Heroine bên ngoài mỗi gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh bên ngoài được gói bằng 01 mảnh nilon màu hồng có tổng khối lượng là 0,42 gam. Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên đã trích 0,25 gam trong tổng số 0,42 gam chất bột khô, màu trắng đục theo bị cáo Lường Văn H khai nhận là Heroine gửi giám định.Tại kết luận giám định số 139/GĐ-KTTH ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "04 (bốn) mẫu chất bột màu trắng (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2, Mẫu 3, Mẫu 4) gửi giám định là ma túy, loại: Heroine" và tại Bản kết luận giám định số 140/KLGĐ-TL ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: "01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng; 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 20.000 đồng và 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 10.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật".

Bản Cáo trạng số 39/CT-VKS-TU ngày 20/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Lường Văn H và bị cáo Vàng Thị P đều về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều không có ý kiến hay khiếu nại về Bản Kết luận điều tra số 29/KLĐT ngày 23/4/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên và Bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lường Văn H từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; bị cáo Vàng Thị P từ 02 năm 04 tháng đến 02 năm 07 tháng tù đều về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì hiện nay bị cáo đang bị bệnh nặng; bị cáo P xin giảm nhẹ hình phạt vì hiện nay các con còn nhỏ và đang học cần được chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên,Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 14/01/2022, tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên, bị cáo Lường Văn H đã mua được 05 gói Heroine với giá 500.000đồng, sau đó về chia nhỏ thành 08 gói, bị cáo đã sử dụng bằng hình thức hít 01 gói, 04 gói cất ở túi áo ngực mặc trên người có tổng trọng lượng 0,42 gam mục đích để bán và 03 gói để ở đầu giường tại lán ruộng mục đích để bán nên đã bảo vợ là bị cáo Vàng Thị P bán với giá 100.000đồng/01 gói.

Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày tại bản Ngọc Lại, xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, bị cáo Vàng Thị P đã bán trái phép 03 gói Heroine mà bị cáo Lường Văn H để ở đầu giường tại lán ruộng cho Lèo Văn B với số tiền 300.000 đồng thì bị Công an huyện Tân Uyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ của bị cáo Lường Văn H 04 gói Heroine tại túi áo ngực mặc trên người có tổng khối lượng 0,42 gam. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nH vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính

sách độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm minh.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn rất thấp (bị cáo H 9/12, bị cáo P không biết chữ); đều chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo H và bị cáo P là vợ chồng; bị cáo H nghiện chất ma túy.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu vùng xa, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật rất hạn chế; bị cáo H có bố đẻ được Nhà nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Do vậy, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có

Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người rủ rê, khởi xướng; bị cáo P là người giúp sức và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên các bị cáo chịu trách nhiệm tương xứng với vai trò theo quy định tại Điều 17 và Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò của các bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian trên mức khởi điểm của khung hình phạt để răn đe, giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nH các bị cáo nghề nghiệp làm ruộng, nguồn thu nhập không ổn định và gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,17 gam Heroine còn lại sau giám định, 04 mảnh nilon màu xanh; 04 mảnh nilon màu hồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Số tiền 300.000 đồng thu giữ của bị cáo Vàng Thị P, xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc số Heroine, bị cáo Lường Văn H khai mua của 01 người đàn ông dân tộc không rõ nhân thân, lai lịch tại bản Phiêng Tâm, xã Mường Khoa, huyện Tân Uyên. Quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lèo Văn B, Lèo Văn Đ. Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định của pháp luật.

Đối với việc Lèo Văn B, Lèo Văn Đ sử dụng trái phép chất ma túy tại lán ruộng của bị cáo Lường Văn H và bị cáo Vàng Thị P. Quá trình điều tra, bị cáo Vàng Thị P không biết và Đ, B không hỏi P về việc mượn địa điểm để sử dụng trái phép chất ma tuý nên không có căn cứ để xử lý về hành vi "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma tuý".

[7] Về án phí: Gia đình các bị cáo thuộc hộ cận nghèo theo Giấy chứng nhận số 22/GCN-HN-HCN ngày 02/01/2022 của Ủy ban nhân dân xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lường Văn H, Vàng Thị P đều phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lường Văn H 03 (Ba) năm tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại 02 (Hai) năm 11 (Mười một) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Xử phạt bị cáo Vàng Thị P 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù, trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ, còn lại 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng 21 (Hai mươi mốt) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng 0,17 gam Heroine còn lại sau giám định, 04 mảnh nilon màu xanh; 04 mảnh nilon màu hồng; 02 bơm kim tiêm đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước Số tiền 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn)* thu giữ của bị cáo Vàng Thị P.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)

4. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Tuyết Thanh